Hợp tác giáo dục Việt - Lào từ năm 2011 đến nay: thực trạng và giải pháp

TRẦN THỊ HỒNG
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: tranhonghtqt.ajc@gmail.com

Nhận ngày 25 tháng 3 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 5 năm 2022.

Tóm tắt: *Giáo dục là lĩnh vực nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước Việt Nam và Lào. Hợp tác về giáo dục đào tạo được xác định là nhiệm vụ quan trọng, lĩnh vực chiến lược, góp phần phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa hai đất nước. Quan hệ Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục trong những năm qua đã có những kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Bài viết trình bày rõ thực trạng và một số giải pháp phát triển quan hệ Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục từ năm 2011 đến nay.*
Từ khóa: *quan hệ quốc tế; giáo dục; thực trạng; Việt Nam; Lào.*

Abstract: *Education is a field that receives special attention from the Communist Parties as well as the Governments of Vietnam and Laos. Cooperation in education and training is identified as an important task and a strategic field contributing to the development of the friendly relationship between the two countries. Recently Vietnam - Laos education relations have achieved encouraging outcomes. However, there are still some limitations that need to be resolved. The article clearly shows the situation of Vietnam - Laos relations in the field of education from 2011 to present.*
Keywords: *international relations; education; reality; Vietnam; Laos.*

1. Quan hệ quốc tế Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục hiện nay

Nhận thức tầm quan trọng và ảnh hưởng của giáo dục đối với sự phát triển quốc gia, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục ngày càng được chú trọng và mở rộng. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục góp phần xây dựng và quảng bá hình ảnh quốc gia. Nó không đặt mục tiêu thuần túy là mở rộng kiến thức, tiếp cận với thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến ra ngoài biên giới quốc gia. Thông qua giáo dục, mỗi quốc gia không chỉ có cơ hội tạo dựng các mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp mà còn khẳng định vị trí, tạo niềm tin trên trường quốc tế, quảng bá những giá trị tinh hoa, văn hóa và tri thức tới người dân các nước khác một cách tự nhiên và chân thực nhất.

Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục được thể hiện trên nhiều khía cạnh khác nhau tùy thuộc vào tính chất và trạng thái mối quan hệ của từng nước. Nó có thể là mối quan hệ hợp tác song phương về đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyên môn hỗ trợ giáo dục hay liên kết đào tạo quốc tế…

Ngày nay, xu thế toàn cầu hóa, quốc tế hóa đang diễn ra rất mạnh mẽ, có ảnh hưởng rất lớn đến giáo dục. Sự ảnh hưởng mạnh mẽ của quá trình quốc tế hóa đã góp phần thúc đẩy hai nước Lào và Việt Nam trở thành thành viên của nhiều tổ chức giáo dục. Không chỉ vậy, sự phát triển cũng như những biến đổi của khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong mọi năm qua đã có ảnh hưởng không nhỏ đến nền giáo dục và sự hợp tác kinh tế và giáo dục của hai nước Việt Nam - Lào.

Toàn cầu hóa cũng tạo nên một môi trường giáo dục - đào tạo quốc tế, đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải có chương trình đào tạo, cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên theo tiêu chuẩn quốc tế.

Nhu cầu hợp tác trong giáo dục - đào tạo giữa các quốc gia trong quá trình toàn cầu hóa đã và đang đòi hỏi phải xây dựng và phát triển các khuôn khổ chung về giáo dục - đào tạo cấp độ khu vực và quốc tế. Các chuẩn mực chung này tạo cơ sở thuận lợi cho các chương trình hợp tác giáo dục - đào tạo, công nhận văn bằng, công nhận tín chỉ, trao đổi

giảng viên, sinh viên, chuyển tiếp chương trình đào tạo, kiểm định chất lượng... Cùng với quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống chuẩn mực quốc gia, việc tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế và khu vực là nhu cầu và yêu cầu tất yếu đối với hệ thống giáo dục các nước đặc biệt là các nước đang phát triển. Nền giáo dục - đào tạo tiến bộ hướng tới hình thành và phát triển, bồi dưỡng công dân tích cực của quốc gia và thế giới.

Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng có mối quan hệ gắn bó với nhau từ lâu đời. Trong lịch sử đấu tranh giành độc lập, tự do của mỗi dân tộc, mối quan hệ này càng được củng cố, luôn được Đảng và Nhà nước Việt Nam và Lào xác định là mối quan hệ hữu nghị đặc biệt. Từ năm 1977, hai nước đã ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác. Từ đây, quan hệ giữa hai Đảng và hai Nhà nước chuyển sang một giai đoạn mới: mở rộng toàn diện và không ngừng được tăng cường trên tất cả các lĩnh vực, trong đó hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học kỹ thuật được coi là lĩnh vực hợp tác cơ bản và trọng tâm.

Ảnh hưởng mạnh mẽ của quá trình toàn cầu hóa cùng với xu hướng hội nhập quốc tế đã góp phần thúc đẩy hai nước Việt Nam và Lào tăng cường hợp tác về giáo dục. Các mô hình liên kết đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, hỗ trợ chuyên môn, đào tạo ngôn ngữ ngày càng nhiều hơn. Các cơ chế hợp tác giữa hai bên không chỉ đóng góp vào việc nâng cao số lượng và chất lượng hợp tác giáo dục giữa Việt Nam và Lào, mà còn đặt ra một số thách thức cho cả hai nước, đòi hỏi hai nước phải từng bước điều chỉnh chính sách và cơ chế quan hệ song phương cho phù hợp với thông lệ quốc tế và lợi ích quốc gia.

2. Thực trạng hợp tác giáo dục Việt Nam - Lào từ năm 2011 đến nay

Hợp tác về giáo dục - đào tạo được hai Đảng, hai Nhà nước xác định là nhiệm vụ quan trọng, là lĩnh vực hợp tác chiến lược trong mối quan hệ hữu nghị, gắn bó lâu đời. Lĩnh vực này cũng được đánh giá là hợp tác hiệu quả, tạo nguồn nhân lực quan trọng cho công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước Lào. Đảng và Nhà nước Lào đánh giá cao sự giúp đỡ từ phía Việt Nam. Việc đẩy mạnh hợp tác giáo dục - đào tạo giữa hai quốc gia được thể hiện thông qua nhiều khía cạnh từ hợp tác về đào tạo và bồi dưỡng nhân lực, bao gồm đào tạo nhân lực chất lượng cao về tiếng, nâng cao trình độ tiếng Việt cho học sinh, sinh viên và cán bộ tại Lào đến hợp tác xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục.

2.1. Đào tạo tiếng Việt cho sinh viên, học viên Lào

Nâng cao trình độ tiếng Việt cho học sinh, sinh viên và cán bộ tại Lào là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi từng bước tăng số lượng người học tiếng Việt tại Lào mỗi năm 5 - 10% và đồng thời tăng sự hiểu biết văn hóa Việt Nam trong quá trình học tiếng Việt. Từ 2011 đến nay, Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020 được triển khai mạnh mẽ thông nhiều hoạt động cụ thể như: cử giáo viên Việt Nam sang dạy tiếng Việt tại Lào, tăng cường cơ sở vật chất, hỗ trợ xây dựng các khoa tiếng Việt, biên soạn chương trình và bộ sách giáo khoa dạy tiếng Việt từ lớp 1 đến lớp 12 cho học sinh Lào, biên soạn bộ tài liệu thí điểm song ngữ Việt - Lào tại trường Nguyễn Du...

Từ năm 2011 đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cử 156 giáo viên Việt Nam sang giảng dạy tiếng Việt tại Lào, trung bình mỗi năm duy trì khoảng 30 giáo viên Việt Nam tại Lào. Trước khi sang Lào, các giáo viên sẽ được tham gia tập huấn phương pháp giảng dạy tiếng Việt để phù hợp với học sinh Lào, đồng thời tích cực tham gia công tác cộng đồng và thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường. Hoạt động này được nước bạn đánh giá cao. Cũng trong giai đoạn này, việc nâng cao tiếng Việt cho học sinh, sinh viên tại Lào được chú trọng bằng cách đào tạo trước từ 3 đến 4 tháng tiếng Việt cho học sinh, sinh viên Lào trúng tuyển đi học tại Việt Nam. Được đào tạo tiếng Việt cơ bản tại Lào nên khi sang học dự bị tại Việt Nam, lưu học sinh (LHS) đã bắt nhịp nhanh với chương trình học tập, có sự tiến bộ rõ rệt, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo LHS Lào tại Việt Nam.

Hai bên cũng hợp tác triển khai xây dựng từ điển Việt - Lào. Đây là bộ từ điển song ngữ Việt - Lào, Lào - Việt đầu tiên được biên soạn theo nguyên tắc từ điển học. Các tác giả đã tiến hành các khâu biên soạn đúng nguyên tắc: xây dựng bảng phân từ, phân tách nghĩa, xác định phạm trù từ loại. Bộ từ điển đã đáp ứng được mong đợi của nhiều thế hệ cán bộ, học sinh hai nước đã và đang công tác, học tập tại Việt

Nam và Lào.

2.2. Bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị

Cùng với tăng cường nâng cao trình độ tiếng Việt cho LHS, hai nước cũng đẩy mạnh đào tạo nhân lực về chuyên môn. Từ năm 2011 đến nay, Việt Nam đã tổ chức 34 khóa bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn cho 826 cán bộ, giáo viên, sinh viên Lào từ 2 đến 9 tháng. Các nội dung bồi dưỡng bao gồm: phương pháp giảng dạy tiếng Việt cho giáo viên dạy tiếng Việt của Lào; tập huấn nâng cao trình độ về phương pháp giảng dạy cho giáo viên dạy toán và dạy vật lý của Lào; bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên mầm non của Lào; tập huấn nâng cao trình độ tiếng Việt và phiên dịch cho các cán bộ của bộ, ban, ngành của Lào…

Bên cạnh các khóa bồi dưỡng ngắn hạn thực hiện hàng năm, Việt Nam đã triển khai 2 dự án tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục của Lào. Về tổng thể, từ năm 2011 đến nay, Việt Nam đã triển khai đào tạo, bồi dưỡng cho 1.196 cán bộ, giáo viên, sinh viên Lào thông qua 44 đợt/khóa tập huấn. Về phía Lào, từ năm 2011 đến năm 2019, Lào đã tiếp nhận 395 sinh viên Việt Nam sang học tập, trong đó có 44 thạc sỹ, 289 cử nhân và 62 thực tập sinh tiếng Lào. Năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên 35 ứng viên trúng tuyển vẫn chưa sang được Lào. Sinh viên Việt Nam chủ yếu theo các ngành ngôn ngữ và văn hóa Lào, địa lý, chính trị... tại Đại học Quốc gia Lào. Nhìn chung, sinh viên Việt Nam có kết quả học tập khá, hầu hết đều tốt nghiệp đúng hạn.

Hai nước còn chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Ngày 22.4.2011, hai nước đã phối hợp xây dựng và ký kết thỏa thuận triển khai Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011- 2020. Cụ thể, tại Việt Nam, đề án tập trung chủ yếu cho đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao với số lượng tăng bình quân khoảng 10%/năm. Học bổng bao gồm đào tạo đại học, sau đại học và đào tạo lại bằng hình thức mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho các cán bộ đã từng học đại học tại Việt Nam và bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ lãnh đạo từ cấp cơ sở trở lên. Đề án ưu tiên đào tạo sau đại học và bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ chính trị, cán bộ quân đội, cán bộ công an và cán bộ lãnh đạo của Lào trong các ngành nghề như mỏ địa chất, nông lâm nghiệp, sư phạm, ngoại giao, ngoại thương và kinh tế.

Đề án cũng tiếp tục cử chuyên gia Việt Nam sang Lào giúp xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Lào, trao đổi kinh nghiệm và giúp Lào về cải cách hệ thống giáo dục phổ thông hệ 11 năm sang 12 năm. Đề án còn tập trung vào các hoạt động: tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp của Lào trong giai đoạn 2012-2015; dạy tiếng Việt tại các trường phổ thông trong hệ thống giáo dục của Lào, từng bước đưa chương trình giảng dạy song ngữ vào các trường nhằm nâng cao trình độ giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp tuyển sinh và đào tạo dự bị đại học, tiếng Việt; tăng cường hỗ trợ cơ sở vật chất, trang bị trường học và giúp Lào xây dựng, củng cố hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng giáo dục[1].

2.3. Trao đổi sinh viên

Hai nước tăng cường khuyến khích, thu hút học sinh, sinh viên Việt Nam học tập tại Lào và LHS Lào học tập tại Việt Nam. Trong những năm gần đây, LHS Lào tại Việt Nam luôn duy trì trên 15.000 người. Số lượng LHS Lào đăng ký học các khối ngành khoa học xã hội và khoa học kỹ thuật chiếm tỷ lệ trên 70%, số còn lại thuộc các lĩnh vực an ninh, quốc phòng, chính trị, hành chính. Từ năm 2011 đến nay, số lượng LHS Lào học tập tại Việt Nam tiếp tục tăng và Việt Nam tiếp tục là địa chỉ đào tạo tin cậy đối với Lào. Từ năm 2011 đến năm 2015, số lượng học viên Lào được tiếp nhận mới tại Việt Nam theo diện Hiệp định tăng liên tục từ 696 người năm 2011 lên 1.200 người năm 2016, đạt và vượt chỉ tiêu đặt ra theo các thỏa thuận đã ký giữa hai nước[2].

Ở chiều ngược lại, số lượng LHS Việt Nam sang Lào học cũng tăng liên tục từ 2011 đến nay. Chính phủ Lào tăng các suất học bổng hệ đào tạo chính quy cho cán bộ, học sinh Việt Nam từ 40 suất năm 2011 lên 50 suất năm 2015 và duy trì 60 suất trong các năm tiếp theo cho đến hiện tại[3]. Để phối hợp thực hiện các nội dung hợp tác giáo dục đã thỏa thuận, Việt Nam và Lào thường xuyên tổ chức các cuộc trao đổi thường niên các đoàn lãnh đạo, đoàn công tác cấp cao của Bộ Giáo dục hai nước, các sở, ban, ngành và địa phương hai nước. Hai bên cũng tăng cường hợp tác thông qua các cơ chế hợp tác giữa Chính phủ, các bộ ngành hai nước và các cơ chế hợp tác đa phương như hợp tác liên kết vùng trong ASEAN, các nước

Mê Kông mở rộng, khuôn khổ Tam giác phát triển khu vực biên giới Việt Nam, Lào và Campuchia[4].

2.4. Hợp tác xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục

Cùng với việc đẩy mạnh nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hai nước Việt Nam và Lào cũng đặc biệt quan tâm đến đầu tư xây dựng trường học. Trong thời gian qua, Bộ Giáo dục và Thể thao Lào đã tiến hành nhiều chương trình cải cách giáo dục, trong đó chú trọng nâng cấp cơ sở hạ tầng và môi trường học tập. Tính đến năm 2019, cả nước Lào có 2.742 cơ sở mẫu giáo và nhà trẻ; 8.604 trường tiểu học và 1.621 trường trung học. Việc đầu tư xây dựng trường học tại Lào nhằm tăng cường cơ sở vật chất để nâng cao năng lực đào tạo cho các cơ sở giáo dục của Lào. Các dự án sửa chữa, xây dựng tập trung đầu tư vào các trường hữu nghị, trường phổ thông dân tộc nội trú và các khoa tiếng Việt. Đây là những địa chỉ đào tạo học sinh, sinh viên Việt kiều hoặc những công dân Lào mong muốn được học tiếng Việt, học tập tại Việt Nam.

Bằng nguồn vốn của Chính phủ Việt Nam viện trợ cho Lào giai đoạn 2011- 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đầu tư xây dựng và hoàn thành 7 dự án công trình trường học như: Trường PTTH Pòng-khăm tỉnh Luông-phra-băng năm 2012; Trường DTNT tỉnh Xiêng-khoảng năm 2013; Khoa tiếng Việt Trường Đại học Champasak và Trường Đại học Suphanuvong năm 2018; Xây dựng giai đoạn 2 Trường PTTH Hữu nghị Lào - Việt, thủ đô Viêng Chăn năm 2018 và trường PTTH Hữu nghị Lào - Việt tỉnh Savanakhet năm 2019…

Các công trình này được thi công đúng tiến độ, góp phần quan trọng vào việc tăng cường hoạt động đào tạo, nâng cao đời sống, văn hóa cho nhân dân Lào. Một số trường trở thành biểu tượng của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại của hai nước và là nơi đào tạo cán bộ nguồn tương lai cho Lào. Về tổng thể từ năm 2011 đến nay, Việt Nam đã giúp Lào đào tạo được gần 30.000 người với cơ cấu ngành nghề và cấp bậc đào tạo khác nhau, từ đó cung cấp cho Lào đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên gia trong nhiều lĩnh vực khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Nhìn chung, hợp tác giáo dục Việt Nam - Lào trong từ năm 2011 đến nay đã gặt hái được nhiều kết quả tích cực. Số lượng LHS hai nước không ngừng tăng lên, hợp tác giáo dục hai nước ngày càng đổi mới về phương thức, đa dạng hoá về nội dung hợp tác. Nhờ đó, hợp tác giáo dục giữa Việt Nam và Lào góp phần xây dựng nguồn nhân lực vững chắc, có trình độ chuyên môn cao, là nhân tố hàng đầu trong công cuộc phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập, đồng thời vun đắp và thắt chặt tình đoàn kết, mối quan hệ hợp tác đặc biệt Việt - Lào.

Tuy nhiên, hợp tác giữa Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục vẫn còn một số hạn chế như: (1) Nhiều LHS Lào tại Việt Nam có kết quả học tập chưa đồng đều, chưa đạt yêu cầu; (2) Mỗi cơ sở đào tạo dự bị tiếng Việt của Việt Nam lại sử dụng một giáo trình giảng dạy riêng nên chưa có sự đồng bộ trong khâu đào tạo, đánh giá; (3) Việc dạy song ngữ Việt - Lào trong trường song ngữ Nguyễn Du triển khai không được như mong muốn; (4) Số lượng giáo viên Việt Nam sang dạy tiếng Việt tại Lào chưa đủ để đáp ứng nhu cầu đào tạo tiếng Việt tại Lào và (5) Điều kiện cơ sở vật chất tại nhiều cơ sở giáo dục của Lào còn hạn chế.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác giáo dục và phát triển nguồn nhân lực Việt Nam - Lào

Trên cơ sở quan hệ hợp tác tốt đẹp trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo giữa Việt Nam và Lào, tháng 12.2020, Bộ Giáo dục và Thể thao Lào và Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đã ký kết 3 văn bản quan trọng: Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2030; Thỏa thuận kế hoạch triển khai Đề án đưa nội dung các sản phẩm công trình lịch sử quan hệ đặc biệt giữa hai nước Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam vào giảng dạy tại các trường học của hai nước và Kế hoạch hợp tác giáo dục năm 2021 giữa hai Bộ Giáo dục Việt Nam - Lào. Để nâng cao hiệu quả hợp tác giáo dục và phát triển nguồn nhân lực Việt Nam và Lào, cần quan tâm đến các giải pháp sau đây.

Thứ nhất, việc hợp tác giáo dục giữa Việt Nam - Lào cần tiếp tục tập trung đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao. Cần có chính sách ưu tiên có chọn lọc, đào tạo sau đại học và đào tạo đại học chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế của Lào. Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam sẽ phối hợp với Bộ Giáo dục và Thể thao Lào thống

nhất về chế độ, tiêu chí tuyển sinh trước khi đưa LHS sang học tại Việt Nam. Các cơ sở giáo dục Việt Nam cần chủ động xây dựng quy trình, quy chế, tiêu chí tuyển sinh và chỉ tiếp nhận LHS khi có đủ điều kiện nhập học theo quy định. Việt Nam cũng cần xem xét tăng số lượng học bổng và chế độ học bổng cho LHS Lào học tập tại Việt Nam, đồng thời có các chính sách hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục Việt Nam có nhiều thành tích trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cho Lào.

Thứ hai, cần đào tạo có trọng tâm, trọng điểm, cải thiện hợp tác đào tạo trên nhiều kênh, nhiều hình thức; coi trọng hợp tác đào tạo giữa các địa phương, các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp trong đào tạo nghề nghiệp nhằm xây dựng nền tảng mới cho sự phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho nhu cầu hợp tác và phát triển kinh tế của mỗi nước. Mở rộng hình thức đào tạo theo nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp, đồng thời hướng tới việc sử dụng nguồn nhân lực có chất lượng và kỹ thuật cao. Khuyến khích đào tạo cán bộ, sinh viên của mỗi nước ở những ngành học và các bậc học khác nhau bằng nguồn kinh phí của cá nhân, hoặc kinh phí do các tổ chức và các nước khác tài trợ.

Thứ ba, bên cạnh việc tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, cần chú trọng, tăng cường việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên. Theo đó, tiếp tục cấp học bổng cho các cán bộ các ban, bộ, ngành, địa phương của Lào được cử sang Việt Nam tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ từ 3 - 9 tháng; duy trì các khóa bồi dưỡng ngắn hạn về chuyên môn, phương pháp giảng dạy tiếng Việt cho các giáo viên, sinh viên khoa tiếng Việt của Lào. Chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ việc triển khai hoạch định chính sách, biên soạn chương trình, giáo trình, sách giáo khoa trung học phổ thông, công tác giáo dục dân tộc, kiểm định chất lượng giáo dục, phối hợp xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Thứ tư, cần tập trung nâng cao chất lượng công tác dạy và học tiếng Việt. Cần xây dựng một số trung tâm để bồi dưỡng, đánh giá và cấp chứng chỉ tiếng Việt tại Lào nhằm đảm bảo sự chủ động và chuẩn chất lượng tiếng Việt đầu vào cho LHS Lào trước khi sang học tập tại Việt Nam. Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo tiếng Việt cho học sinh, sinh viên, cán bộ tại Lào và dự bị tiếng Việt 3 - 4 tháng tại Lào trước khi sang Việt Nam. Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực giáo viên dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ tại Lào. Tăng chế độ cho giáo viên giảng dạy tiếng Việt tại Lào để có thể thu hút được các giáo viên có chất lượng cao hơn. Có chính sách hỗ trợ giáo viên người Lào dạy tiếng Việt và hỗ trợ các trường phổ thông của Lào tổ chức dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ để mở rộng thêm mạng lưới các trường dạy tiếng Việt ngoài 21 trường phổ thông do Việt Nam hỗ trợ xây dựng. Tăng thêm thời gian học tiếng Việt, củng cố tiếng Việt cho LHS đảm bảo cho LHS thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Thứ năm, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tạo môi trường thuận lợi cho việc đào tạo và chuyển giao tri thức giáo dục giữa hai nước. Theo đó, cần lựa chọn lập danh mục ưu tiên để đầu tư sửa chữa ký túc xá các trường đào tạo nhiều sinh viên Lào tại Việt Nam. Lựa chọn các trường phổ thông ở các địa phương của Lào đã xuống cấp, lạc hậu để sửa chữa và nâng cấp đồng thời hỗ trợ trang thiết bị dạy học cho các trường Việt kiều tại Lào. Việc tăng cường hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2030 có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần thực hiện chủ trương của lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước trong việc tiếp tục vun đắp mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân Việt Nam - Lào trong giai đoạn mới./.

(1) Chính phủ nước CHDCND Lào, Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2011), *Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHDCND Lào và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam về Đề án Nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020*, Viêng Chăn.

(2) Bộ Giáo dục và Thể thao nước CHDCND Lào.

(3) Bộ Giáo dục và Thể thao nước CHDCND Lào (2016), *Kế hoạch hợp tác năm 2016 giữa Bộ Giáo dục và Thể thao nước CHDCND Lào và Bộ Giáo dục và Đào tạo nước CHXHCN Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Viêng Chăn.

(4) Nguyễn Hải Hữu (2011*), "Một số vấn đề về phát triển nguồn nhân lực ở CHDCND Lào",* Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế "Phát triển kinh tế xã hội Việt Nam và Lào giai đoạn 2011-2020", Nxb. Khoa học xã hội, Viêng Chăn, T.2.